

Bản án số: **50** /2017/HSPT
Ngày 02-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Hùng

Ông Nguyễn Xuân Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Kim Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSPT ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1983; tại xã K, huyện C, tỉnh
Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Dao;

Con ông: Đặng Văn T, sinh năm 1958 và bà Bàn Thị M, sinh năm 1959;

Có vợ: Bàn Thị L, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con
nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông **Đàm Quốc C** - Luật sư Công ty Luật C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh
Tuyên Quang - Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên
Quang. Có mặt.

2. Ông **Nguyễn Thành M** - Luật sư Văn phòng luật sư B thuộc Đoàn Luật
sư tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, người đại diện theo ủy quyền ông Nông Văn H1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2017, Đặng Văn H, trú tại thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang cầm theo 01 con dao quảm kích thước dài 43cm, rộng 04cm đi lên khu vực rừng K thuộc thôn K, xã K, huyện C mục đích chặt phá rừng để trồng cây keo. Lên đến nơi, H dùng dao chặt phát thực bì và các cây gỗ nhỏ trước, những cây gỗ to H chặt phát sau. H chặt phát liên tục đến ngày 25/01/2017 nghỉ ăn Tết Nguyên Đán, sau khi ăn Tết xong ngày 01/02/2017, H cầm theo 01 máy cưa xăng nhãn hiệu STIHLMS 170 lên khu vực rừng nêu trên mục đích cắt đổ những cây gỗ to còn lại, sau đó H đi về nhà chờ cây và thực bì khô để đốt nhưng chưa kịp đốt, đến ngày 21/02/2017 Trạm Kiểm lâm Đ, huyện C và Ủy ban nhân dân xã K, huyện C phát hiện lập biên bản sự việc.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí rừng H hủy hoại thuộc lô 9 khoảnh 449, trạng thái 2B theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng tại Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, chức năng rừng sản xuất do Ủy ban nhân dân xã K, huyện C quản lý. Diện tích rừng bị hủy hoại 6.230m², lâm sản bị thiệt hại gồm 27 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 6,772m³; cây vầu 1370 cây.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-TĐG ngày 15/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 27 cây gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII có tổng khối lượng 6,772m³; Vầu 1370 cây. Tổng giá trị là 7.352.100 đồng (*Bảy triệu ba trăm năm mươi hai nghìn một trăm đồng*).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 07 (bảy) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày vào trại giam chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/8/2017, bị cáo Đặng Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Văn H về tội “Hủy hoại rừng” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn dân sự xin cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo; do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt 07 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Bị cáo phát nương mục đích để trồng cây keo phát triển kinh tế gia đình, trên đất trước đây ông nội bị cáo đã làm nương, đến nay nhà nước quy hoạch là rừng sản xuất, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thật thà khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, gây thiệt hại không lớn, nguyên đơn dân sự xin cho bị cáo được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 189; điểm b, h, p, g khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Đặng Văn H nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện nguyên đơn dân sự ông Nông Văn H1 trình bày: Diện tích đất bị cáo hủy hoại phát thực bì để làm nương, trước đó người dân đã phá để trồng hoa màu, nay được quy hoạch là rừng sản xuất, hàng năm đánh giá thuộc rừng nghèo, cây thưa thớt, thuộc rừng tái sinh; bị cáo đã vi phạm pháp luật của nhà nước, xét bị cáo là hộ nghèo, dân tộc thiểu số, bồi thường khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong khoảng thời gian cuối tháng 01 và đầu tháng 02 năm 2017, Đặng Văn H, trú tại thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi hủy hoại 6.230m² rừng sản xuất thuộc lô 9 khoảnh 449, trạng thái 2B theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng tại Quyết định số 1170/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang do Ủy ban nhân dân xã K quản lý, tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 7.352.100 đồng (*Bảy triệu ba trăm năm mươi hai nghìn một trăm đồng*).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự bền vững và ổn định của môi trường sinh thái, vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo coi thường các quy định của pháp luật nên đã cố ý phạm tội. Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Đặng Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội Hủy hoại rừng là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo được đại diện UBND xã K xin cho bị cáo được hưởng án treo; xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo; do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp pháp luật.

[5] Bị cáo Đặng Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đặng Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội Hủy hoại rừng, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 02/11/2017).

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. (Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự).

Bị cáo Đặng Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã K, huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Chương